

Số: 26/2022/QĐST-HNGĐ

Ân Thi, ngày 03 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2022/TLST-HNGĐ ngày 19/5/2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1994

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1989

Người có QLVN liên quan:

1. Cháu Nguyễn T L, sinh ngày 14/5/2012

2. Cháu Nguyễn M T, sinh ngày 10/9/2016

Người đại diện hợp pháp của cháu Lâm: Chị Y – Mẹ đẻ của cháu

Người đại diện hợp pháp của cháu Thư: Anh Th – Bố đẻ của cháu

Đều trú tại: NG, Đ D, ẤT, Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212 và 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/7/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/7/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Văn Th

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Văn Th thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn T L, sinh ngày 14/5/2012 đến tuổi thành niên. Anh Nguyễn Văn Th trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn M T, sinh ngày 10/9/2016 đến tuổi thành niên. Anh Th, chị Y không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Đôi bên có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, công sức, công nợ:* Anh Th, chị Y không đề nghị Tòa giải quyết

- *Về án phí:* Chị Y tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí STDS được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0004051 ngày 19/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi. Hoàn trả lại chị Y 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ân Thi;
- Chi cục THA dân sự huyện Ân Thi;
- Các đương sự;
- UBND xã Đào Dương, Ân Thi, Hưng Yên
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đồng Dực